

Số: 60 /TH-THHT

Hồng Thái, ngày 04 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM HỌC 2021- 2022

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022; Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GDĐT; Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Công văn số 405/BGDĐT-GDTH ngày 28/01/2021 của Bộ GDĐT;

Thực hiện Hướng dẫn số 54/PGDĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hướng dẫn các trường tiểu học tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học 2021-2022;

Trường Tiểu học Hồng Thái xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học 2021- 2022 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Giúp giáo viên nắm bắt kết quả học tập của học sinh sau khi kết thúc một giai đoạn học tập, giáo dục để điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp cho những năm học tiếp theo. Phát hiện sự cố gắng, tiến bộ của mỗi học sinh để động viên, khích lệ kịp thời; đưa ra nhận định đúng những ưu điểm nổi bật và những hạn chế của mỗi học sinh để có giải pháp kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh; góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng toàn diện.

Kiểm tra định kỳ cuối năm học 2021-2022 để đánh giá chất lượng dạy - học

của giáo viên và học sinh. Qua kết quả kiểm tra đánh giá học sinh giúp cho giáo viên và cán bộ quản lý có những thông tin cần thiết để điều chỉnh, chỉ đạo kịp thời trong quá trình dạy học; trao đổi với phụ huynh học sinh cùng phối hợp đồng viên, giúp đỡ để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Kết quả kiểm tra là cơ sở để xét học sinh hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình Tiểu học; nghiệm thu, bàn giao chất lượng học sinh; đánh giá công tác quản lý, chỉ đạo dạy và học của nhà trường, làm căn cứ để đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

2. Yêu cầu:

2.1: Ra đề kiểm tra

- Hiệu trưởng thành lập hội đồng ra đề, kiểm tra đánh giá định kì kết quả học tập theo mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GD phổ thông cấp Tiểu học đối với các môn học: Tiếng Việt, Toán, khoa học, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh, Tin học theo đúng quy định.

Đối với học sinh khuyết tật tham gia học hòa nhập (*thực hiện theo Điều 12 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT và Điều 8 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT*), nếu khả năng của học sinh có thể đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung thì được đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân. Giáo viên trực tiếp dạy trẻ khuyết tật ra đề kiểm tra và được lãnh đạo trường phê duyệt.

****Quy định chung***

- Bài KTĐK phải đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng, đảm bảo tính chính xác, được bảo mật và sao in tới từng học sinh. Kiến thức kiểm tra được lấy từ tuần 1 đến tuần 32.

- Không được tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá vào các bài có nội dung, yêu cầu đã được giảm bớt hoặc các bài có nội dung kiến thức mới bổ sung và các bài không dạy hoặc đã chuyển thành bài đọc thêm, tự chọn, tự học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Sắp xếp ưu tiên các môn, tiết có bài kiểm tra định kì để dạy, ôn tập và kiểm tra trước, thời gian còn lại dạy các môn học, hoạt động giáo dục để đảm bảo chương trình và công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

2.2: Cấu trúc đề kiểm tra

2.1. Đối với lớp 1

Thực hiện ra đề kiểm tra theo điểm c, khoản 1, Điều 7 tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 (gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 3 mức). Quy trình xây dựng các câu hỏi, bài tập theo ba mức độ như sau:

- Kiểm tra đọc (10 điểm)

Kiểm tra đọc kết hợp kiểm tra nghe nói, kiểm tra những nội dung sau:

+ Đọc thành tiếng đoạn/bài ngắn và trả lời câu hỏi (6 điểm) để nhận biết thông tin quan trọng trong đoạn/bài đọc.

+ Đọc hiểu đoạn/bài ngắn (4 điểm): (không lấy nội dung bài đọc trong sách giáo khoa) trả lời 4 câu hỏi về nội dung bài đọc theo hình thức trắc nghiệm câu 1; 2; 3 và tự luận câu 4.

- Kiểm tra viết (10 điểm)

+ Nghe - viết: học sinh viết một đoạn văn hoặc một bài thơ: 4 điểm

+ Bài tập chính tả: 2 điểm

Viết đúng từ ngữ theo quy tắc chính tả;

Nói câu, lựa chọn âm vần, hoàn thiện câu;

+ Viết câu dựa trên gợi ý cụ thể về 1 chủ đề, một nhân vật nào đó (2 điểm)

+ Nghe- hiểu: 2 điểm: Nghe đọc văn bản ngắn, trả lời câu hỏi trắc nghiệm về nội dung nghe.

Thời gian làm bài khoảng 60 phút (không kể thời gian đọc thành tiếng)

*** Cấu trúc đề kiểm tra cuối năm học, môn Toán**

- Cần xác định rõ nội dung, kiến thức môn Toán khi kết thúc năm học để phân phối tỷ lệ số câu, số điểm và các mức:

- Xây dựng 8-10 câu hỏi trong đề kiểm tra gồm câu hỏi trắc nghiệm khách quan và câu hỏi tự luận.

- Căn cứ vào thời lượng, nội dung chương trình, phân phối tỷ lệ theo mạch kiến

thức: số học: Khoảng 80% (8 điểm); Hình học và Đại lượng: Khoảng 20% (2 điểm).

- Tỷ lệ các mức: Mức 1: Khoảng 50%; Mức 2: Khoảng 30% ; Mức 3: Khoảng 20%. Thời gian làm bài khoảng 35-40 phút.

2.2. Đối với lớp 2

Thực hiện ra đề kiểm tra theo điểm c, khoản 1, Điều 7 tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 (gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 3 mức).

* Cấu trúc đề môn Tiếng Việt, gồm 2 phần

- Phần 1: Kiểm tra đọc (10 điểm)

+ Học sinh đọc thành tiếng một đoạn văn và trả lời câu hỏi liên quan đến đoạn văn đó (4 điểm).

+ Đọc hiểu một đoạn văn và trả lời các câu hỏi được kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm khách quan và tự luận (6 điểm).

- Phần 2: Viết (10 điểm)

+ Nghe - viết: học sinh viết một đoạn văn hoặc một bài thơ (3 điểm)

+ Bài tập chính tả: học sinh điền âm, dấu thanh,... (1 điểm)

+ Viết một đoạn văn khoảng 4-5 câu kể lại một hoạt động ở trường hoặc ở lớp em,...(6 điểm).

Thời gian làm bài khoảng 60 phút.

* Môn Toán:

- Cần xác định rõ nội dung, kiến thức môn Toán khi kết thúc năm học để phân phối tỷ lệ số câu, số điểm và các mức:

- Xây dựng hệ thống câu hỏi trong đề kiểm tra gồm câu hỏi trắc nghiệm khách quan (60%) và câu hỏi tự luận(40%);

- Căn cứ vào thời lượng, nội dung chương trình, phân phối tỷ lệ theo mạch kiến thức: số học: Khoảng 70%; Hình học và Đại lượng: Khoảng 20%; Kiểm đếm số liệu, thống kê, xác suất Khoảng 10%;

- Tỷ lệ các mức: Mức 1: Khoảng 50%; Mức 2: Khoảng 30%; Mức 3: Khoảng 20%. Thời gian làm bài khoảng 30 - 40 phút.

* Lưu ý:

- Không ra đề vào nội dung học sinh chưa được học. Các câu hỏi phân trắc nghiệm khách quan (khoảng ba lựa chọn, trả lời ngắn, đúng - sai, nối, điền vào chỗ chấm). Tăng cường loại câu hỏi mở, bài tập phát huy năng lực tư duy học sinh.

2.3. Đối với lớp 3, 4, 5

Đề bài kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức độ nhận thức của học sinh:

- *Mức 1:* Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học.
- *Mức 2:* Hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân.
- *Mức 3:* Biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống.
- *Mức 4:* Vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

* Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập: Nếu học sinh có thể đáp ứng được yêu cầu về kiến thức, kĩ năng về chương trình giáo dục chung thì được đánh giá như học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kiến thức.

* Gợi ý thang điểm môn tiếng Việt

Lớp	Đọc		Viết	
	Đọc thành tiếng	Đọc hiểu	Chính tả	Tập làm văn
3	4	6	4	6
4	3	7	2	8
5	3	7	2	8

Tùy từng đối tượng học sinh, nhà trường có thể linh hoạt xây dựng ma trận đề kiểm tra và cấu trúc đề phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

* Gợi ý cấu trúc đề kiểm tra môn Toán

- Lớp 3; 4; 5: Xây dựng 10 câu trong đề kiểm tra gồm trắc nghiệm khách quan và tự luận.

Xây dựng ma trận đề kiểm tra (*ma trận nội dung, ma trận câu hỏi*), đề kiểm tra, hướng dẫn chấm và các văn bản liên quan đến kiểm tra định kì được lưu trong cùng một bộ hồ sơ. Trong cấu trúc đề kiểm tra phải công khai số điểm ở từng câu

hỏi.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Ra đề kiểm tra.

- Hiệu trưởng thành lập hội đồng ra đề, kiểm tra, đánh giá định kì kết quả học tập theo mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học đối với các môn học: Toán, Tiếng Việt, Khoa học, LS&ĐL; Tiếng Anh; Tin học.
- Bài kiểm tra định kì đảm bảo tính chính xác, được bảo mật và sao in tới từng học sinh.

3.2 Tổ chức kiểm tra, chấm bài.

- Hiệu trưởng thành lập Ban coi, chấm, thanh tra bài KTĐK cuối năm đối với môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, LS&ĐL; Tiếng Anh; Tin học.
- Việc coi, chấm bài KTĐK do trưởng Ban coi, chấm chịu trách nhiệm hướng dẫn và phân công, đảm bảo đúng quy định.
- Hiệu trưởng nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và chỉ đạo việc tổ chức coi, chấm bài đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng, đánh giá đúng thực chất kết quả học tập của học sinh; tránh gây áp lực căng thẳng về chất lượng cho học sinh, giáo viên và phụ huynh.
- Trên cơ sở kết quả kiểm tra của các lớp, hiệu trưởng chỉ đạo phân tích chất lượng, chỉ đạo giáo viên có biện pháp giúp đỡ những học sinh chưa đạt yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng để các em có cơ hội được phát triển.
- Bài chấm được thực hiện chấm thanh tra tối thiểu 10%. Do Ban thanh tra chấm thực hiện.
- Bài kiểm tra được giáo viên chấm, sửa lỗi, nhận xét chi tiết, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra định kì cuối năm có sự bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của các em.
- Những học sinh vắng mặt hoặc có kết quả KTĐK bất thường so với kết quả học

tập hàng ngày thì GVCN, GV trực tiếp giảng dạy môn học đó báo cáo với Hiệu trưởng để Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức ra đề và kiểm tra kịp thời

4. Thời gian kiểm tra.

- Từ 9/5/2022 đến 13/5/2022: Kiểm tra Tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5; Kiểm tra Khoa học, Lịch sử và Địa lý lớp 4,5.

- Ngày 18/5/2022:

+ Buổi sáng kiểm tra định kì cuối năm môn Tiếng Việt và Toán khối 4; 5.(HS khối 4 ngồi theo lớp; HS khối 5 xếp ABC ngồi theo phòng thi)

Tiếng Việt (từ 7 giờ 30 phút đến 9 giờ 00 phút)

Toán (từ 9 giờ 20 phút đến 10 giờ 0 phút)

+ Buổi chiều kiểm tra định kì cuối năm môn Tiếng Việt và Toán khối 1; 2; 3. (HS ngồi theo lớp)

Tiếng Việt (từ 14 giờ 0 phút đến 15 giờ 30 phút)

Toán (từ 15 giờ 50 phút đến 16 giờ 30 phút)

* Đối với lớp 5.

Nhà trường lập danh sách lãnh đạo, giáo viên tham gia coi, chấm của hội đồng gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 06/5/2022 theo địa chỉ email: totieuhocpgdanduong@gmail.com.

- Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh ở tất cả các môn học, hoàn thành kế hoạch giảng dạy và học tập ngày 27/5/2022.

- Khen thưởng: Thực hiện theo điều 16 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT và điều 13 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

5. Báo cáo kết quả kiểm tra

- Tập hợp kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh nộp về Phòng GD (01 bộ bằng văn bản theo mẫu trên hệ thống CSDL ngành và các biểu mẫu trên trang tính).

- Thời gian duyệt kết quả KT cuối năm, danh sách học sinh hoàn thành CTTH, nhận báo cáo tổng kết năm học từ 7h30' đến 10h30' ngày 25/5/2022.

6. Hồ sơ đánh giá và tổng hợp kết quả đánh giá.

- Hồ sơ đánh giá gồm học bạ và Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.

- Giáo viên ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào Bảng tổng hợp kết quả

đánh giá giáo dục của lớp. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của các lớp được lưu giữ tại nhà trường theo quy định.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào học bạ. Học bạ được nhà trường lưu giữ trong suốt thời gian học sinh học tại trường, được giao cho học sinh khi hoàn thành chương trình Tiểu học hoặc đi học trường khác.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối năm học 2021-2022, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có bất khoản, vướng mắc đề nghị các đồng chí giáo viên báo cáo BGH để phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Các tổ CM (để thực hiện)
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hằng